

Số: 09/2025/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 11 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG

Căn cứ các điều 397, 212, 213 và 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 82/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập) về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Tăng Thị T; căn cước công dân số: xxxxxxxxxxxx; địa chỉ: Số nhà x, ngõ x, đường L, phường H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Anh Nguyễn Văn Q; căn cước công dân số: xxxxxxxxxxxx; địa chỉ: Thôn T, phường H, tỉnh Tuyên Quang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Tăng Thị T và anh Nguyễn Văn Q tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 21/02/2014 tại Ủy ban nhân dân xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay thuộc phường H, tỉnh Tuyên Quang). Quan hệ hôn nhân giữa chị Tăng Thị T và anh Nguyễn Văn Q là hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, chị Tăng Thị T và anh Nguyễn Văn Q đều thực sự tự nguyện ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của người yêu cầu được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tăng Thị T và anh Nguyễn Văn Q nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Tăng Thị T và anh Nguyễn Văn Q xác nhận có hai con chung là cháu Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 04/01/2014 và cháu Nguyễn Văn V, sinh ngày 05/10/2021. Khi ly hôn, anh Nguyễn Văn Q là người trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Văn Đ; chị Tăng Thị T là người trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Văn V. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Tăng Thị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Tăng Thị T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000681 ngày 17/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV4 - Tuyên Quang;
- Thi hành án DS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND phường H, tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Khánh Phương